

Số: 502TCKT/CTĐS
(Về việc: Giải trình nguyên nhân hoạt
động SXKD 6 tháng đầu năm 2018 giảm trên 10%
so với cùng kỳ năm 2017)

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2018



Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo chính tại thời điểm ngày 30/6/2018 đã được soát xét kiểm toán của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt và Báo cáo tài chính hợp nhất ngày 17/8/2018.

Theo khoản 4, Điều 11 về việc công bố thông tin định kỳ, Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ tài chính 6 tháng đầu năm 2018 giảm trên 10% so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ.

1.1 Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ đã được soát xét.

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Tăng, giảm so với năm 2017	
1	2	3	4	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	52,531,602,773	96,613,790,872	Giảm	45.6%
2. Giá vốn hàng bán	39,642,540,300	73,616,460,806	Giảm	46.1%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (1-2)	12,889,062,473	22,997,330,066	Giảm	44.0%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	10,535,005,733	5,675,970,522	Tăng	85.6%
5. Chi phí tài chính	12,364,107,117	8,976,354,445	Tăng	37.7%
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,976,600,710	17,778,212,002	Giảm	15.8%
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (3+4-5-6)	(3,916,639,621)	1,918,734,141	Giảm	304.1%
8. Thu nhập khác	9,227,818	414,296,050		
9. Chi phí khác	27,205,034	11,232,536		
10. Lợi nhuận khác (8-9)	(17,977,216)	403,063,514		
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (7+10)	(3,934,616,837)	2,321,797,655	Giảm	269.5%

(*) Nguyên nhân giảm doanh thu và lợi nhuận sau thuế:

- Trong quý 2 năm 2018 Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện thành công thoái toàn bộ vốn tại Công ty. Vì vậy, trong thời gian này Công ty có sự thay đổi về tổ chức nhưng Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty vẫn tích cực trong việc tìm kiếm công việc, đến nay công việc mới vẫn chưa có. Mặc khác công việc chuyển tiếp từ năm 2017 sang năm 2018 không đủ khối lượng để thi công.

Với nguyên nhân chủ yếu trên, Công ty không tìm kiếm được việc làm, không được tham gia đấu thầu các dự án thuộc ngành đường sắt. Do đó tổng doanh thu giảm 45,6% và không đủ bù đắp chi phí dẫn đến lỗ so với cùng kỳ năm 2017.

- Doanh thu hoạt động tài chính trong năm 2018 tăng 85,6% là do nguyên nhân Công ty Quyết toán Lợi nhuận liên doanh được chia Gói thầu CP3C và chuyển nhượng cổ phần đầu tư vào Công ty liên doanh. Vì vậy, doanh thu hoạt động tài chính tăng so với cùng kỳ năm 2017.

1.2. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty mẹ trước soát xét của Kiểm toán.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN trước soát xét:	-6,679,562,150 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN đã được soát xét:	-3,934,616,837 đồng

(*) Nguyên nhân chênh lệch: Chi phí khấu hao tài sản cố định giảm, do thay đổi khung thời gian trích khấu hao tài sản theo kế hoạch đã được duyệt đầu năm 2018.

2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất toàn Tổng công ty

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Tăng, giảm so với năm 2017	
1	2	3	4	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	238,506,538,446	282,822,884,758		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	15,933,256	16,873,065		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	238,490,605,190	282,806,011,693	Giảm	16%
4. Giá vốn hàng bán	273,915,326,371	242,678,804,960	Tăng	13%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(35,424,721,181)	40,127,206,733	Giảm	188%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	10,165,352,284	252,977,157	Tăng	3918%
7. Chi phí tài chính	15,687,730,227	11,846,905,974	Tăng	32%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	15,569,252,332	11,846,905,974		
8. Chi phí bán hàng	1,910,344,362	1,447,479,293	Tăng	32%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	32,800,934,950	36,004,214,768	Giảm	9%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(75,658,378,436)	(8,918,416,145)	Tăng	748%
11. Thu nhập khác	971,689,037	981,438,960		
12. Chi phí khác	1,419,714,892	1,713,237,848		
13. Lợi nhuận khác	(448,025,855)	(731,798,888)		
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(76,106,404,291)	(9,650,215,033)	Tăng	689%
15. Thuế TNDN	(271,412,143)	785,021,855		
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(75,834,992,148)	(10,435,236,877)	Tăng	627%

(*) Nguyên nhân giảm doanh thu và lợi nhuận sau thuế:

- Do ảnh hưởng của nghị định 63/2014 về quy định trong công tác đấu thầu, nên 6 tháng đầu năm 2018 Công ty không được tham gia đấu thầu các công trình mà Chủ đầu tư là Tổng công ty đường sắt Việt Nam. Khối lượng công trình chuyển tiếp từ năm 2017 sang năm 2018 không lớn làm cho doanh thu giảm 16% .

- Mặt khác, các Công ty con sau cổ phần hóa năng lực chưa có để tham gia các công trình lớn. Trong khi đó Công ty mẹ không tìm kiếm được công việc mới, chính vì vậy các Công ty con phải tự tìm kiếm việc làm mà chủ yếu làm thầu phụ cho các

Công ty khác. Trong quá trình thi công gặp khó khăn về thu vốn cho nên các Công ty con phải vay vốn ngân hàng để thi công. Vì vậy, chi phí tài chính tăng 32%, Chi phí nguyên vật liệu, máy, nhân công tăng dẫn đến giá vốn tăng 13%.

Từ những nguyên nhân trên làm ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động SXKD của toàn Tổng công ty và kết quả lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2018 bị lỗ.

3. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

- Đối với ý kiến ngoại trừ của kiểm toán là tại thời điểm thực hiện công tác soát xét, các Công ty con chỉ mới cung cấp cho Công ty mẹ và Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 30/6/2018 tự lập chưa được kiểm toán soát xét. Nên Công ty kiểm toán UHY đưa ra ý kiến ngoại trừ.

Vậy, Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt xin được giải trình và làm rõ một số nguyên nhân lỗ 6 tháng đầu năm 2018 cũng như ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị RCC;
- Ban Kiểm soát RCC;
- Lưu TCKT, TCHC.



Võ Văn Phúc